

Số: 12 /BC-SCT

Phú Thọ, ngày 14 tháng 7 năm 2017

BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ ĐẦU TƯ 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2017

Sở Công Thương nhận được Văn bản số 692/SKH&ĐT-TTr ngày 13/06/2017 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo công tác giám sát, đánh giá đầu tư 6 tháng đầu năm 2017, sau khi rà soát, Sở Công Thương báo cáo như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ

1. Tổng hợp số liệu về kế hoạch vốn đầu tư trong năm:

Trong năm 2017, Sở Công Thương được giao kế hoạch vốn đầu tư với tổng số tiền là 17.250 triệu đồng, trong đó:

- Từ nguồn ngân sách tỉnh: 2.250 triệu đồng (theo Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 18/05/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh).

- Từ nguồn ngân sách trung ương (Chương trình mục tiêu NSTW – hỗ trợ có mục tiêu): 15.000 triệu đồng (theo Quyết định số 3333/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh).

2. Tình hình thực hiện vốn đầu tư trong kỳ và kết quả giải ngân

Kế hoạch vốn đầu tư trong năm 2017 để đầu tư dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Phú Thọ. Hết 6 tháng năm 2017, dự án đã thực hiện giải ngân cho các nhà thầu xây lắp, và phục vụ công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cụ thể như sau:

- Từ nguồn ngân sách tỉnh: 63.670.000 đồng.

- Từ nguồn ngân sách trung ương: 8.400 triệu đồng.

3. Tình hình nợ đọng vốn đầu tư: không.

(Kèm theo phụ biểu 01)

II. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SỬ DỤNG VỐN NHÀ NƯỚC

1. Tình hình lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

Chủ trương đầu tư cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Phú Thọ phù hợp với Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi và hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 2081/QĐ-TTg ngày 08/11/2013.

2. Việc lập, thẩm định, quyết định đầu tư.

Sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư, UBND tỉnh Phú Thọ đã chỉ đạo, giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan lập dự án đầu tư, trình UBND tỉnh và đã được UBND tỉnh phê duyệt, phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư tại Quyết định số 2434/QĐ-UBND ngày 17/9/2012 và Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 26/9/2014.

3. Tình hình lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán.

Sở Công Thương đã phối hợp với đơn vị tư vấn, lập thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán xây dựng công trình và được UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định số 2044/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2016.

4. Tình hình thực hiện các dự án:

a) Việc quản lý thực hiện dự án:

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Phú Thọ, Sở Công Thương được giao là Chủ đầu tư và trực tiếp quản lý dự án.

b) Tình hình thực hiện dự án đầu tư:

Đến thời điểm báo cáo, căn cứ kế hoạch vốn đầu tư đã được phê duyệt, Sở Công Thương đã tiến hành đấu thầu, lựa chọn các nhà thầu xây lắp, tư vấn giám sát. Hiện nay, các nhà thầu đang triển khai xây lắp. Có một gói thầu đã cơ bản thực hiện xong và làm thủ tục đóng điện tại xóm Nhồi 1, Nhồi 2 xã Trung Sơn, huyện Yên Lập.

c) Tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư:

Thực hiện kế hoạch vốn đầu tư đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại các Quyết định số 3333/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 và Quyết định số 1119/QĐ-UBND ngày 18/05/2017, tính đến nay Sở Công Thương đã giải ngân số tiền 8.463.670.000 đồng được giao.

d) Năng lực tổ chức thực hiện dự án và việc chấp hành các quy định về quản lý đầu tư, của ban quản lý dự án và các nhà thầu;

Sở Công Thương về cơ bản chấp hành các quy định về quản lý đầu tư, đã thành lập ban quản lý dự án để trực tiếp điều hành, quản lý mọi hoạt động của dự án. Các nhà thầu tư vấn thiết kế, nhà thầu tư vấn giám sát, nhà thầu thi công xây lắp thực hiện các gói thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu của hồ sơ dự thầu và các quy định có liên quan.

đ) Khó khăn, vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện dự án và việc xử lý theo thẩm quyền;

Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Phú Thọ là dự án quan trọng khi được triển khai sẽ góp phần tạo động lực cho các chương trình mục tiêu về xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần thực hiện công bằng, an sinh xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết giữa các dân tộc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; Tạo điều kiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất của người dân khu vực nông thôn, miền núi, góp phần cải thiện và thu hẹp dần khoảng cách phát triển trong vùng và giữa các vùng một cách bền vững, thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo tại khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tuy nhiên, dự án được triển khai trong thời điểm vốn kế hoạch đầu tư cho các dự án từ nguồn ngân sách còn hạn hẹp, nghiêm cấm tình trạng nợ đọng vốn đầu tư xây dựng cơ bản. Do vậy, dự án mới chỉ được triển khai ở một số gói thầu, còn lại vẫn phụ thuộc vào kế hoạch vốn đầu tư từ ngân sách tỉnh và ngân sách trung ương.

(Kèm theo phụ biểu 03)

B. BÁO CÁO GIÁM SÁT, ĐÁNH GIÁ TRƯỚC KHI KHỞI CÔNG

I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Tên dự án: Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Phú Thọ

2. Chủ đầu tư: Sở Công Thương Phú Thọ

3. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty TNHH MTV Kiến trúc sư Việt Nam

4. Mục tiêu của dự án: Đảm bảo cung cấp điện từ điện lưới quốc gia cho 104 thôn/ bản thuộc 23 xã trong 4 huyện của tỉnh Phú Thọ, tạo động lực cho các chương trình mục tiêu về xóa đói giảm nghèo, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, góp phần thực hiện công bằng, an sinh xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết giữa các dân tộc, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; Tạo điều kiện chuyển đổi cơ cấu sản xuất của người dân khu vực nông thôn, miền núi, góp phần cải thiện và thu hẹp dần khoảng cách phát triển trong vùng và giữa các vùng một cách bền vững, thực hiện mục tiêu xóa đói, giảm nghèo tại khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc ít người, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

5. Qui mô, công suất:

Đầu tư cấp điện cho 104 thôn, bản chưa có điện tỉnh Phú Thọ với quy mô:

- Xây dựng mới đường dây trung áp: 101,473 km

- Xây dựng mới đường dây hạ áp: 245,775 km

- Xây dựng mới trạm biến áp: 47 trạm

- Tổng số hộ dân được kéo dây về nhà để cấp điện: 6.677 hộ

6. Nội dung đầu tư chính/các hạng mục đầu tư chính:

7. Địa điểm dự án:

Trên địa bàn 4 huyện của tỉnh Phú Thọ trong đó:

- Huyện Tân Sơn: 51 thôn, bản thuộc 13 xã: Thu Ngạc, Thạch Kiệt, Thu Cúc, Lai Đồng, Đồng Sơn, Tân Sơn, Xuân Đài, Kim Thuượng, Vinh Tiền, Mỹ Thuận, Tân Phú, Văn Lương, Minh Đài.

- Huyện Thanh Sơn: 38 thôn, bản thuộc 8 xã: Tất Thắng, Yên Lương, Yên Sơn, Khả Cửu, Đông Cửu, Thuượng Cửu, Địch Quả, Yên Lãng.

- Huyện Yên Lập: 6 thôn, bản thuộc 1 xã: Trung Sơn.

- Huyện Thanh Thuỷ: 9 thôn, bản thuộc 1 xã: Đào Xá.

8. Diện tích sử dụng đất:

9. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

10. Các mốc thời gian về dự án:

- Số, ngày phê duyệt quyết định đầu tư: Số: 2316/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2014 của UBND tỉnh Phú Thọ.

- Thời gian thực hiện dự án: Năm 2014 – 2017

+ Thời gian bắt đầu: 2014

+ Thời gian kết thúc: 2018

11. Tổng mức đầu tư: 226.590 triệu đồng.

12. Nguồn vốn đầu tư:

+ Vốn ngân sách trung ương: 192,602,153,000 đồng (85% TMĐT)

+ Vốn ngân sách địa phương: 33.988.616.000 đồng (15% TMĐT)

II. TÌNH HÌNH CHUẨN BỊ THỰC HIỆN DỰ ÁN:

1. Tình hình và khả năng về kế hoạch vốn đầu tư cho dự án:

a) Kế hoạch vốn trung hạn và năm 2017 của dự án:

- Năm 2017: 17.250 triệu đồng.

b) Khả năng huy động và thực hiện:

- Năm 2017: 17.250 triệu đồng.

4. Tình hình chuẩn bị thực hiện dự án:

a) Công tác lập TKKT, công tác GPMB và tái định cư, công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn, xây lắp:

- Về công tác lập thiết kế kỹ thuật: Sở Công Thương đã phối hợp với đơn vị tư vấn, lập thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán xây dựng công trình và được UBND tỉnh phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán tại Quyết định số 2044/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2016.

- Về công tác GPMB: Trong quá trình triển khai các gói thầu xây lắp, Ban quản lý dự án cấp điện nông thôn đã phối hợp với UBND các huyện: Thanh Sơn, Tân Sơn, Thanh Thủy và Yên Lập để giải phóng mặt bằng, tham gia tổ kiểm đếm tài sản.

- Về công tác lựa chọn nhà thầu tư vấn, xây lắp:

Các nhà thầu tư vấn thiết kế, nhà thầu tư vấn giám sát, nhà thầu thi công xây lắp thực hiện các gói thầu được đánh giá là đáp ứng yêu cầu của hồ sơ dự thầu và các quy định có liên quan.

b) Đánh giá về các công tác chuẩn bị và dự kiến thời gian khởi công xây lắp:

Công tác chuẩn bị thực hiện dự án được triển khai từng bước, đảm bảo theo các quy định hiện hành. Thời gian khởi công xây lắp được đưa ra phù hợp với từng gói thầu đã trúng thầu và đảm bảo các điều kiện khởi công theo quy định của pháp luật.

3. Công tác quản lý dự án:

Căn cứ Quyết định số 2316/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2016 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Phú Thọ, Sở Công Thương được giao là Chủ đầu tư và trực tiếp quản lý dự án.

Để đảm bảo quản lý dự án, Sở Công Thương đã thành lập Ban quản lý dự án cấp điện nông thôn do đồng chí Giám đốc sở trực tiếp là Trưởng ban. Đồng thời, đề xuất Trưởng ban quản lý dự án phân công nhiệm vụ từng thành viên ban quản lý dự án để kịp thời theo dõi các gói thầu và xử lý các việc phát sinh trên thực tế hiện trường.

III. KIẾN NGHỊ:

Để triển khai dự án kịp thời, đáp ứng các mục tiêu đề ra của dự án, Sở Công Thương đề nghị:

- Các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh quan tâm, tạo điều kiện cấp kinh phí trong năm 2017 và các năm tiếp sau để tiếp tục triển khai các gói thầu xây lắp tại địa bàn các xã khác của các huyện Thanh Sơn, Tân Sơn.

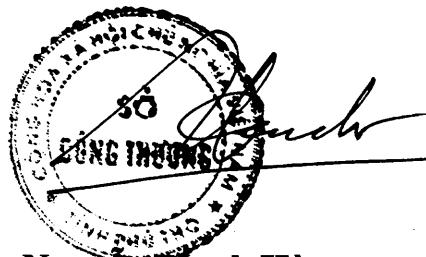
- UBND Các huyện: Thanh Sơn, Tân Sơn, Thanh Thủy và Yên Lập quan tâm, chỉ đạo các phòng chức năng, các xã nằm trong vùng dự án về công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tạo mặt bằng sạch để nhà thầu thi công xây lắp triển khai thuận lợi./.

Trên đây là Báo cáo giám sát, đánh giá tổng thể đầu tư 6 tháng đầu năm 2017 của Sở Công Thương gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo theo quy định./. *N*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- GD, các PGD sở;
- Lưu: VT, KHTC. *Hu*

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Mạnh Hùng

Phụ biếu 01



Tỉnh hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư trong kỳ báo cáo

Đơn vị tính: tỷ đồng

TT	Nội dung	Kế hoạch vốn năm	Trong đó bồ trí trả nợ đọng	Nợ đọng XDCB	Tình hình thực hiện	Tình hình giải ngân		Thất thoát, lãng phí được phát hiện
		XDCB	còn lại	Giá trị	so với KH (%)	Giá trị	so với KH (%)	
I	Dự án sử dụng vốn nhà nước							
1	Vốn đầu tư công							
1.1	Vốn NSNN							
a	Vốn NSTW	15	0	0	8,4	56%	8,4	56%
b	Vốn NSĐP	2,25	0	0	0,063	2,8%	0,063	2,8%
1.2	Vốn ODA	-	-	-	-	-	-	-
1.3	Vốn TPCP	-	-	-	-	-	-	-
1.4	Vốn đầu tư công khác	-	-	-	-	-	-	-
2	Vốn nhà nước ngoài vốn đầu tư công	-	-	-	-	-	-	-
3	Vốn khác	-	-	-	-	-	-	-
3.1	Trong nước	-	-	-	-	-	-	-
3.2	Nước ngoài	-	-	-	-	-	-	-
IV	Tổng cộng	17,25	0	0	8,463	49,06%	8,463	49,06%

Phụ biếu 03



TT	Nội dung	Tổng cộng các dự án sử dụng vốn nhà nước	Phân theo nguồn vốn										DA SD vốn NN ngoài vốn ĐTC		
			Dự án đầu tư công												
			Dự án sử dụng NSTW				TP CP	ODA	NS ĐP	Vốn ĐTC khác					
			Tổng số	A	B	C	Tổng số	A	B	C					
1	2		3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Thực hiện đầu tư														
1	Số dự án thực hiện đầu tư trong kỳ														
a	Số dự án chuyển tiếp	01		01			01		01						
b	Số dự án khởi công mới trong kỳ	0					0								
2	Số dự án đã thực hiện báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định trong kỳ	01		01			01		01						

3	Số dự án đã thực hiện kiểm tra trong kỳ (<i>do người có thẩm quyền Quyết định đầu tư và cơ quan quản lý NN thực hiện</i>)												
4	Số dự án đã thực hiện đánh giá trong kỳ	01		01		01		01					
5	Số dự án có vi phạm về thủ tục đầu tư được phát hiện trong kỳ	0				0							
6	Số dự án có vi phạm quy định về quản lý chất lượng được phát hiện trong kỳ (<i>theo quy định về quản lý chất lượng hiện hành</i>)	0				0							
7	Số dự án có thất thoát, lãng phí được phát hiện trong kỳ (<i>sau khi thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, quyết toán</i>)	0				0							
8	Số dự án chậm tiến độ trong kỳ	0				0							
9	Số dự án phải điều chỉnh trong kỳ	0				0							
10	Số dự án phải ngừng thực hiện vì các lý do khác nhau	0				0							
11	Số dự án thực hiện lựa chọn nhà thầu trong kỳ	0		0		0		0					

<i>a</i>	<i>Tổng số gói thầu đã tổ chức lựa chọn nhà thầu trong kỳ</i>												
-	Chỉ định thầu	0	0	0	0								
-	Đấu thầu hạn chế	0	0	0	0								
-	Đấu thầu rộng rãi	0	0	0	0								
-	Hình thức khác	0	0	0	0								
<i>b</i>	<i>Tổng số gói thầu có vi phạm thủ tục đấu thầu được phát hiện trong kỳ</i>	0	0	0	0	0							

Phụ biếu 07

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

TÊN DỰ ÁN: Dự án cấp điện từ lưới điện quốc gia tỉnh Phú Thọ
Chủ đầu tư: Sở Công Thương

Địa điểm thực hiện: huyện Thanh Sơn, Tân Sơn, Thanh Thủy, Yên Lập.

Tổng mức đầu tư: 226.590 triệu đồng.

Tổng dự toán: 225.686 triệu đồng

Kế hoạch vốn trong năm của dự án: 17.250 triệu đồng.

Lũy kế kế hoạch vốn cho dự án:

TT	Tên hạng mục/Gói thầu	Giá trị	Nguồn vốn	Tiến độ thực hiện	Trong kỳ báo cáo		Lũy kế giá trị thực hiện	Lũy kế giải ngân	Thất thoát, lãng phí được phát hiện	Dự kiến thời gian hoàn thành	Ghi chú
					Giá trị thực hiện	Giải ngân					
1	Gói thầu số 01: Cáp điện xã Kim Thượng, huyện Tân Sơn	13.150	NSTW + NSĐP	100 ngày kể từ ngày 19/10/2016		1.900		5.187			
2	Gói thầu số 02: Cáp điện xã Yên Sơn, huyện Tân Sơn	10.414	NSTW + NSĐP	90 ngày kể từ ngày 24/11/2016		2.000		4.000			
3	Gói thầu số 03: Cáp điện xã Đào Xá, huyện Thanh Thủy	13.369	NSTW + NSĐP	95 ngày kể từ ngày ký hợp đồng 15/10/2016		3.000		6.300			
4	Gói thầu số 04: Cáp điện xã Trung Sơn,	13.065	NSTW + NSĐP	95 ngày kể từ ngày 15/10/2016				3.266			

	huyện Yên Lập (xóm)							
5	Gói thầu số 05: Cáp điện xã Trung Sơn, huyện Yên Lập (xóm ...)	4.654	NSTW + NSĐP	90 ngày Kể từ ngày 15/12/2016	2.663	2.663		